

Bản án số: 88/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 17-8-2023

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

2. Bà Lưu Thị Hồng Thảo.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Văn Tài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 68/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lâm Thị Mỹ L**, sinh năm 1996 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông **Lâm Trường G**, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày 03 tháng 4 năm 2023, tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 23/6/2023 nguyên đơn bà Lâm Thị Mỹ L trình bày:

Bà Lâm Thị Mỹ L và Lâm Trường G cưới nhau năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thuận Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi cưới bà và ông G chung sống hạnh phúc được một thời gian nhưng sau này thì vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn do ông G có mối quan hệ với người phụ nữ khác, dẫn đến vợ chồng sống không hạnh phúc bà và ông G đã sống ly thân khoảng từ tháng 02/2023 cho đến nay. Trong thời gian chung sống bà và ông G có một con chung tên Lâm Ngọc D, sinh ngày 26/6/2015 hiện đang sống cùng ông G, về tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nay bà Lâm Thị Mỹ L yêu cầu được ly hôn với ông Lâm Trường G; Về con chung: Bà Lâm Thị Mỹ L đồng ý tiếp tục giao con chung tên Lâm Ngọc D, sinh

ngày 26/6/2015 cho ông Lâm Trường G nuôi dưỡng đến trưởng thành, bà đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo quy định; Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với bị đơn ông Lâm Trường G:* Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự nhưng ông Lâm Trường G vắng mặt không lý do, ông cũng không có ý kiến đối với việc bà Lâm Thị Mỹ L yêu cầu ly hôn với ông.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, xét xử vụ án thì thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; tại phiên tòa hôm nay bà L có đơn xin xét xử vắng mặt; đối với bị đơn ông Lâm Trường G chưa thực hiện và chấp hành đúng quy định pháp luật do vắng mặt không có lý do tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải; ông Lâm Trường G đã được cấp tổng đạt các văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, ông G đã được triệu tập xét xử đến lần thứ hai nhưng ông G vẫn vắng mặt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bà Lâm Thị Mỹ L và ông Lâm Trường G.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà Lâm Thị Mỹ L cho bà Lâm Thị Mỹ L được ly hôn với ông Lâm Trường G; Về con chung giao cháu Lâm Ngọc D, sinh ngày 26/6/2015 cho ông Lâm Trường G nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi; về cấp dưỡng nuôi con ghi nhận sự tự nguyện của bà Lâm Thị Mỹ L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là cháu Lâm Ngọc D là 900.000/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 17 tháng 8 năm 2023 đến khi cháu Lâm Ngọc D tròn 18 tuổi; Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về án phí các đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay bà Lâm Thị Mỹ L có đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với ông Lâm Trường G đã được cấp tổng đạt các văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, ông G đã được triệu tập xét xử đến lần thứ hai nhưng ông G vẫn vắng mặt, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bà Lâm Thị Mỹ L và ông Lâm Trường G.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị Mỹ L và ông Lâm Trường G cưới nhau năm 2014 ông, bà tự nguyện đăng ký kết hôn và được UBND xã xã Thuận Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 13/2020 ngày 05/02/2020 nên quan hệ hôn nhân giữa bà Lâm Thị Mỹ L và ông Lâm Trường G là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Lâm Thị Mỹ L, Hội đồng xét xử thấy rằng, sau khi kết hôn thì bà L, ông G sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống vợ chồng thường hay cãi vã với nhau, cuộc sống hôn nhân không dung hòa được dẫn đến vợ chồng sống

không có hạnh phúc bà L và ông G đã sống ly thân cùng nhau từ tháng 02 năm 2023 cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa bà L và ông G không còn hạnh phúc dẫn đến ông bà đã sống ly thân cùng nhau. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống hôn nhân giữa bà L và ông G không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lâm Thị Mỹ L.

[4] Về con chung: Trong thời gian chung sống bà Lâm Thị Mỹ L và ông Lâm Trường G có 01 người con chung tên Lâm Ngọc D, sinh ngày 26/6/2015 hiện đang sống cùng ông G. Khi ly hôn bà L đồng ý tiếp tục giao con chung là Lâm Ngọc D, sinh ngày 26/6/2015 cho ông Lâm Trường G nuôi dưỡng đến 18 tuổi. Xét thấy, con chung của bà L và ông G là Lâm Ngọc D, sinh ngày 26/6/2015 hiện nay đang sống cùng với ông G và bà L cũng đồng ý giao con chung cho ông G tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu Lâm Ngọc D đủ 18 tuổi. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung là Lâm Ngọc D, sinh ngày 26/6/2015 cho ông Lâm Trường G nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi.

[5] Về cấp dưỡng: Nguyên đơn bà Lâm Thị Mỹ L đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lâm Ngọc D, sinh ngày 26/6/2015 theo quy định của pháp luật cho đến khi cháu Lâm Ngọc D đủ 18 tuổi. Xét thấy, việc nguyên đơn đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lâm Ngọc D, sinh ngày 26/6/2015 theo quy định của pháp luật với số tiền là 900.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Lâm Ngọc D đủ 18 tuổi là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của bà L. Buộc bà Lâm Thị Mỹ L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lâm Ngọc D, sinh ngày 26/6/2015, mức cấp dưỡng là 900.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ ngày xét xử sơ thẩm ngày 17 tháng 8 năm 2023 cho đến khi cháu Lâm Ngọc D đủ 18 tuổi.

[6] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[7] Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[8] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bà Lâm Thị Mỹ L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị Mỹ L được ly hôn với ông Lâm Trường G.

2. Về con chung: Giao cho ông Lâm Trường G được quyền tiếp tục nuôi dưỡng chung là Lâm Ngọc D, sinh ngày 26/6/2015 đến khi đủ 18 tuổi. Bà Lâm Thị Mỹ L được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Lâm Thị Mỹ L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Lâm Ngọc D, sinh ngày 26/6/2015, mức cấp dưỡng là 900.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ ngày xét xử sơ thẩm ngày 17 tháng 8 năm 2023 cho đến khi cháu Lâm Ngọc D đủ 18 tuổi.

4. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

5. Về Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

6. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Lâm Thị Mỹ L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về cấp dưỡng, bà L được khấu trừ tiền tạm ứng án phí bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007486 ngày 15/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên; bà L còn có nghĩa vụ nộp thêm 300.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với các đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính kể ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát NDHMX;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A dân sự HMX;
- UBND nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhiệm

